

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-PT

Ngày: 09-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 03/6/2021 đối với bị cáo Phan Tấn H, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Phan Tấn H**, sinh năm 1994, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 125B XVNT, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Phan Tấn C, sinh năm 1963, con bà: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:**

*** Bị hại:** Trần Hồng Q, sinh năm 1996.

Trú tại: 57 CCNH (số cũ 42 TM), phường 7, thành phố Đà Lạt. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2020, Phan Tấn H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo mang biển số 49P3 – 5638 đi tới nhà bạn ở đường Thánh Mẫu, phường 7, thành phố Đà Lạt chơi. Khi H điều khiển xe mô tô đi ngang qua nhà của anh Trần Hồng Q ở số 57 CCNH (số cũ 42 TM), Phường 7, thành phố Đà Lạt thì thấy không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, H dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi đi bộ vào trong nhà anh Q, đến cửa phòng khách H nhìn thấy trên bàn đang để một máy tính xách tay (laptop) màu đen hiệu MSI nên đi vào lấy trộm chiếc máy tính trên cất giấu vào trong người rồi ra lấy xe mô tô điều khiển về nhà ở số 125B Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 7, thành phố Đà Lạt. Sau đó, H cho máy tính vào trong túi xách của H rồi mang đến cửa hàng mua bán đồ điện tử Khánh Ân ở số 104 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Đà Lạt bán cho anh Nguyễn Tấn Hoàng Khánh là chủ cửa hàng được số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng). Số tiền trên H trả nợ cho một người đàn ông tên “Sáu” (không rõ nhân thân, lai lịch) và tiêu xài cá nhân hết 11.300.000 đồng, còn lại 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng) hiện nay Cơ quan Công an đã thu giữ.

Theo kết luận định giá số 294/KL-ĐG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc máy tính xách tay trên trị giá 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy tính xách tay màu đen hiệu MSI GL75 LEOPARD 10SDR-495VN; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen mang biển số 49P3-5638. Ngày 08/02/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phan Tấn Cường (bố của bị cáo); 01 túi xách màu đen có chữ màu đỏ trắng, kích thước 30cm x 40cm x 15cm; 01 cục sạc máy tính xách tay màu đen; 01 áo khoác phao caro nhiều màu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 bị bể màn hình có gắn sim số 0917.868.421 và số tiền 1.700.000 đồng. Ngày 04/3/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho Phan Tấn H.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho anh Trần Hồng Q.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tấn Hoàng Khánh, sinh năm 1985, trú tại: Số 104 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Đà Lạt là người đã mua lại chiếc máy tính xách tay màu đen hiệu MSI GL75 LEOPARD 10SDR-495VN với số tiền 13.000.000 đồng từ bị cáo, sau đó anh Khánh đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Hiện nay bị cáo đã bồi thường số tiền 13.000.000 đồng cho anh Khánh.

Số tiền 1.700.000 đồng đã chuyển cho chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001610 ngày 02/4/2021.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Phan Tấn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phan Tấn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt giam bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/5/2021 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 06/5/2021 bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2020, bị cáo Phan Tấn H đi đến nhà của bạn chơi, trên đường đi bị cáo ghé nhà ở số 57 CCNH (số cũ 42 TM), Phường 7, thành phố Đà Lạt để mua thuốc lá hút thì thấy không có người ở nhà, thấy máy tính xách tay để trên bàn, nên lén lút lấy trộm một máy tính xách tay (laptop) màu đen hiệu MSI với giá trị đã được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định là 25.000.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Phan Tấn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại gửi trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, bị hại giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xét thấy, bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Phan Tấn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tấn H và kháng cáo của bị hại Trần Hồng Q, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tấn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/8/2021).

Giao bị cáo Phan Tấn H cho Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phan Tấn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp. Đà Lạt (02);
- VKSND Tp. Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp. Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp. Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài